

Số: /BC-BKTNS

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO THẨM TRA

Tình hình thực hiện thu - chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, trên cơ sở Báo cáo số 172/BC-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2023

1.1. Về tình hình thu ngân sách Nhà nước

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2023 Hội đồng nhân dân tỉnh giao 4.500.000 triệu đồng; ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 1.838.000 triệu đồng⁽¹⁾, đạt 40,8% dự toán và bằng 81,0% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó thu nội địa, ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 1.700.000 triệu đồng, đạt 40,4% dự toán, bằng 80,3% so cùng kỳ năm trước; Thu

¹ Số thu chưa đạt dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Nguyên nhân là do một số chính sách thuế mới ảnh hưởng đến công tác thu NSNN 06 tháng đầu năm 2023 (theo Báo cáo số 632/CTKTU-NVDTPC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Cục Thuế tỉnh), như sau: (1) Ngày 28 tháng 01 năm 2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc Hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, theo đó, giảm thuế GTGT đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% xuống còn 8%. (2) Ngày 30 tháng 12 năm 2022, Ủy ban Thường vụ quốc hội khóa XV thông qua Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu mỡ nhờn, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023, theo đó, mức thuế BVMT đối với xăng (trừ etanol) là 2.000 đ/lít, nhiên liệu bay, dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn là 1.000 đ/lít, dầu hỏa là 600đ/lít. Vì vậy, số thu từ thuế BVMT trong năm 2023 sẽ tiếp tục giảm; (3) Ngày 30 tháng 01 năm 2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 07/NQ-CP về giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, theo đó giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp. Do đó, số thu tiền thuê đất trong năm 2023 sẽ giảm do bù trừ với số thuế nộp thừa trong năm 2022; (4) Ngày 14 tháng 4 năm 2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 12/2023/NĐ-CP gia hạn thời gian nộp thuế GTGT, TNCN, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2023 để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, theo đó, số nộp thuế các tháng tiếp theo sẽ giảm và đến hạn nộp vào cuối năm. (5) Các tháng đầu năm 2023, các dự án khai thác quỹ đất, xử lý, sắp xếp các cơ sở nhà đất đang triển khai các bước công việc, hồ sơ, thủ tục theo quy trình trước khi tổ chức bán đấu giá theo quy định, do đó dự kiến trong 6 tháng đầu năm số thu nộp ngân sách nhà nước thấp và dự kiến phát sinh vào các tháng cuối năm 2023.

nội địa (*trừ tiền sử dụng đất*⁽²⁾ và *xổ số kiến thiết*) còn lại 1.284.000 triệu đồng, đạt 51,9% dự toán, bằng 89,9% so cùng kỳ năm trước. Tổng số tiền thuế, phí, tiền phạt và tiền chậm nộp mà người nộp thuế còn nợ là 267.499 triệu đồng, tăng 42.711 triệu đồng (19%) so với thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022; trong đó: Nợ khó thu là 11.746 triệu đồng⁽³⁾, nợ có khả năng thu là 217.567 triệu đồng⁽⁴⁾, nợ đang chờ xử lý xóa theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội⁽⁵⁾ là 37.584 triệu đồng, nợ đang chờ xử lý khác là 602 triệu đồng.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy, qua số liệu ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023, tình hình thu ngân sách nhà nước chưa đạt tiến độ dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh giao và giảm so cùng kỳ, số khoản thu dự kiến đảm bảo đạt tiến độ chủ yếu tập trung các khoản thu có tỷ trọng không cao, như: thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh⁽⁶⁾, Thu cấp quyền khai thác khoáng sản⁽⁷⁾, Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết⁽⁸⁾. Các khoản thu chiếm tỷ trọng lớn chưa đạt tiến độ thu, như: Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước trung ương; Thu thuế bảo vệ môi trường; Thu lệ phí trước bạ; Thu tiền sử dụng đất (*theo dự toán trung ương giao*); thu từ các dự án khai thác quỹ đất (*địa phương giao tăng thu so với dự toán Trung ương*); nguyên nhân số thu không đạt đã được Ủy ban nhân dân tỉnh xác định cụ thể tại Báo cáo số 152/BC-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2022⁽⁹⁾. Công tác thu hồi, xử lý nợ thuế được ngành thuế quan tâm, tích cực triển khai thực hiện.

² Tổng ước thực hiện tiền sử dụng đất 370.000 triệu đồng (trong đó: tiền sử dụng đất trung ương giao 90.000 triệu đồng, thu tiền sử dụng đất giao tăng thu so với dự toán Trung ương từ các dự án khai thác quỹ đất, xử lý, sắp xếp các cơ sở nhà đất 280.000 triệu đồng).

³ Giảm 1.424 triệu đồng (10,8%) so với nợ khó thu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022.

⁴ Tăng 43.965 triệu đồng (25,3%) so với nợ có khả năng thu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022.

⁵ Về khoanh nợ thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước.

⁶ Thực hiện 5 tháng 511.127 triệu đồng, đạt 52,2% dự toán; ước thực hiện 6 tháng 592.000 triệu đồng đạt 60,4% dự toán, bằng 94,3% so cùng kỳ năm trước.

⁷ Thực hiện 5 tháng 46.276 triệu đồng, đạt 51,4% dự toán; ước thực hiện 6 tháng 48.000 triệu đồng, đạt 53,3% dự toán, bằng 81,4% so cùng kỳ năm trước

⁸ Thực hiện 5 tháng 36.874 triệu đồng, đạt 47,9% dự toán; ước thực hiện 6 tháng 41.000 triệu đồng, đạt 53,2% dự toán giao, bằng 76,9% so cùng kỳ

⁹ Nguyên nhân cụ thể:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước trung ương: Thực hiện 5 tháng 275.349 triệu đồng, đạt 39,2% dự toán; ước thực hiện 6 tháng 316.900 triệu đồng, đạt 45,1% dự toán, bằng 101,3% so cùng kỳ năm trước. Số thu của các nhà máy thủy điện ước thực hiện chưa đạt tiến độ dự toán giao. Nguyên nhân là do thực hiện chính sách miễn giảm thuế theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ, thuế suất thuế GTGT giảm còn 8% làm số nộp thuế GTGT trong năm 2023 ảnh hưởng giảm. Bên cạnh đó, thời tiết nắng nóng và khô hạn, lượng mưa giảm nên sản lượng điện đạt thấp.

- Thu lệ phí trước bạ: Thực hiện 5 tháng 38.409 triệu đồng, đạt 34,9% dự toán; ước thực hiện 6 tháng 50.000 triệu đồng, đạt 45,5% dự toán và bằng 67,4% so cùng kỳ năm trước. Số thu chưa đạt tiến độ dự toán, nguyên nhân là do hoạt động chuyển nhượng bất động sản giảm.

- Thu thuế bảo vệ môi trường: Thực hiện 5 tháng 62.202 triệu đồng, đạt 22,8% dự toán; ước thực hiện 6 tháng 78.000 triệu đồng, đạt 28,6% dự toán và bằng 58,9% so cùng kỳ năm trước. Số thu thực hiện chưa đạt tiến độ dự toán và giảm so với cùng kỳ, nguyên nhân là do thực hiện Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu mỡ nhờn, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023, theo đó mức thuế BVMT đối với xăng (trừ etanol) là 2.000 đồng/lít, nhiên liệu bay, dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn là 1.000 đồng/lít, dầu hỏa là 600 đồng/lít (giảm so mức thu lập và giao dự toán năm 2023 qui định tại Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội). Vì vậy, số thu từ thuế bảo vệ môi trường trong năm 2023 sẽ tiếp tục giảm.

- Thu tiền sử dụng đất (*theo dự toán trung ương giao*): Thực hiện 5 tháng 41.792 triệu đồng, đạt 10,4% dự toán; ước thực hiện 6 tháng 90.000 triệu đồng, đạt 22,5% so dự toán và bằng 47,6% so cùng kỳ năm trước.

* Một số nội dung Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị báo cáo làm rõ:

- Theo báo cáo ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 1.838.000 triệu đồng⁽¹⁰⁾, đạt 40,8% dự toán và bằng 81,0% so với cùng kỳ năm trước. Đề nghị báo cáo số liệu thu ngân sách đến thời điểm hiện nay.

- Ban cơ bản thống nhất đối với các nguyên nhân Ủy ban nhân dân tỉnh đã xác định tác động đến nguồn thu ngân sách trong 6 tháng đầu năm 2023, tuy nhiên Ban nhận thấy kết quả thu tiền sử dụng đất 5 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh là rất thấp, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo rõ thêm về nguyên nhân (chủ quan, khách quan) ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ nguồn thu tiền sử dụng đất; trách nhiệm tổ chức, cá nhân; giải pháp tháo gỡ. (Theo số liệu báo cáo, thu tiền sử dụng đất (theo dự toán trung ương giao): Thực hiện 5 tháng 41.792 triệu đồng, đạt 10,4% dự toán; Số thu từ các dự án khai thác quỹ đất (địa phương giao tăng thu so với dự toán Trung ương) thực hiện thu 5 tháng 86.005 triệu đồng, đạt 6,9% dự toán).

1.2. Về tình hình chi ngân sách địa phương

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, tổng nhiệm vụ chi ngân sách địa phương năm 2023 (bao gồm cả chuyển nguồn năm trước sang, Trung ương bổ sung có mục tiêu đến 31 tháng 5 năm 2022) 14.299.182 triệu đồng⁽¹¹⁾. Ước thực hiện chi 6 tháng 5.124.000 triệu đồng, đạt 35,8% nhiệm vụ chi và bằng 124,3% so cùng kỳ năm trước. Trong đó: Chi đầu tư phát triển ước thực hiện 6 tháng 2.329.814 triệu đồng, đạt 42,1% nhiệm vụ chi, bằng 180,9% so cùng kỳ năm trước⁽¹²⁾; Chi thường

- Số thu từ các dự án khai thác quỹ đất (địa phương giao tăng thu so với dự toán Trung ương) thực hiện thu 5 tháng 86.005 triệu đồng, đạt 6,9% dự toán, ước thực hiện 6 tháng 280.000 triệu đồng, đạt 22,3% so dự toán; số thu ước thực hiện 6 tháng đầu năm chưa đạt dự toán, nguyên nhân do các tháng đầu năm 2023, các dự án đang triển khai các bước công việc, hồ sơ, thủ tục theo quy trình trước khi tổ chức bán đấu giá theo quy định, thị trường bất động sản hiện nay đang trầm lắng, do đó dự kiến trong 6 tháng đầu năm số thu nộp ngân sách nhà nước đạt thấp và sẽ phát sinh vào các tháng cuối năm 2023.

¹⁰ Số thu chưa đạt dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Nguyên nhân là do một số chính sách thuế mới ảnh hưởng đến công tác thu NSNN 06 tháng đầu năm 2023 (theo Báo cáo số 632/CTKTU-NVDTPC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Cục Thuế tỉnh), như sau: (1) Ngày 28 tháng 01 năm 2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc Hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, theo đó, giảm thuế GTGT đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% xuống còn 8%. (2) Ngày 30 tháng 12 năm 2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV thông qua Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu mỡ nhờn, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023, theo đó, mức thuế BVMT đối với xăng (trừ etanol) là 2.000 đ/lít, nhiên liệu bay, dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn là 1.000 đ/lít, dầu hỏa là 600đ/lít. Vì vậy, số thu từ thuế BVMT trong năm 2023 sẽ tiếp tục giảm; (3) Ngày 30 tháng 01 năm 2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 07/NQ-CP về giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, theo đó giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp. Do đó, số thu tiền thuê đất trong năm 2023 sẽ giảm do bù trừ với số thuế nộp thừa trong năm 2022; (4) Ngày 14 tháng 4 năm 2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 12/2023/NĐ-CP gia hạn thời gian nộp thuế GTGT, TNCN, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2023 để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, theo đó, số nộp thuế các tháng tiếp theo sẽ giảm và đến hạn nộp vào cuối năm. (5) Các tháng đầu năm 2023, các dự án khai thác quỹ đất, xử lý, sắp xếp các cơ sở nhà đất đang triển khai các bước công việc, hồ sơ, thủ tục theo quy trình trước khi tổ chức bán đấu giá theo quy định, do đó dự kiến trong 6 tháng đầu năm số thu nộp ngân sách nhà nước thấp và dự kiến phát sinh vào các tháng cuối năm 2023.

¹¹ Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023 Hội đồng nhân dân tỉnh giao 10.886.897 triệu đồng; nhiệm vụ chi năm 2022 còn tiếp tục chuyển nguồn sang năm 2023 là 3.411.958 triệu đồng; nhiệm vụ chi Trung ương bổ sung trong năm 2023 là 327 triệu đồng

¹² Loại trừ nguồn năm trước chuyển sang (gồm tạm ứng chưa thu hồi năm trước, vốn được phép kéo dài) ước thực hiện đạt 31,4%.

xuyên ước thực hiện 6 tháng 2.728.023 triệu đồng, đạt 43,3% nhiệm vụ chi⁽¹³⁾. Chi dự phòng ngân sách địa phương đến ngày 31 tháng 5 năm 2023 là 7.107 triệu đồng⁽¹⁴⁾, đạt 4,6% tổng nguồn dự phòng. Kết quả khắc phục kết luận kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Kon Tum, đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 là 199 tỷ đồng, đạt 96,1%, số còn lại tiếp tục thực hiện 8 tỷ đồng.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy, trong 6 tháng đầu năm 2023, việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chi cơ bản đảm bảo tiến độ, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, như: chi đầu tư phát triển (không tính tạm ứng năm trước và vốn kéo dài) còn chậm, kết quả 5 tháng đầu năm chỉ giải ngân 26,8%; đối với chi thường xuyên còn nhiều nhiệm vụ chi có dự toán giao từ đầu năm cao, nhưng tiến độ giải ngân còn thấp, như: Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề (35,1%), Chi các hoạt động kinh tế (28,3%),...; Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho NSDP (các Chương trình MTQG) còn rất thấp (12,9%)⁽¹⁵⁾; chi từ nguồn tăng thu các dự án khai thác quỹ đất so với dự toán Trung ương giao (2,0%) (*khoản chi này phụ thuộc và nguồn thu tiền sử dụng đất thực tế*). Đề nghị báo cáo cụ thể tiến độ giải ngân vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với nội dung báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh về những kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023. Đồng thời, Ban đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Đẩy mạnh công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công (*ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương*), các Chương trình mục tiêu quốc gia, gắn với trách nhiệm cá nhân người đứng đầu, cơ quan chủ quản từng dự án, tiểu dự án thành phần và các địa phương; phối hợp hướng dẫn giải quyết, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, tránh việc đùn đẩy trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Tăng cường kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện dự toán ngân sách địa phương, kế hoạch đầu tư công và nhất là các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; đảm bảo chặt chẽ trong việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn vốn hiệu quả, tiết kiệm, theo đúng quy định.

- Chỉ đạo thực hiện việc tạm ứng, thanh toán giải ngân vốn đầu tư công đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời gian giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả.

¹³ Trong đó: Chi thường xuyên cân đối ngân sách đạt 44,1% nhiệm vụ chi (chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề đạt 42,8%, chi đảm bảo xã hội đạt 43,4% nhiệm vụ chi, chi sự nghiệp y tế đạt 46,1%...); Chi từ nguồn trung ương bổ sung mục tiêu đạt 38% nhiệm vụ chi.

¹⁴ Ngân sách tỉnh 3.000 triệu đồng, ngân sách huyện 4.107 triệu đồng.

¹⁵ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 13,2%; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 5,8%; Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng DTTS và miền núi: 2,4%.

- Duy trì và tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế; thường xuyên đánh giá tiến độ thu ngân sách Nhà nước để có giải pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, nhất là các nguồn thu từ khai thác tài nguyên, khoáng sản và các dự án khai thác quỹ đất; tập trung đôn đốc các khoản thu hết thời gian gia hạn nộp thuế; triển khai đồng bộ nhiều giải pháp quản lý thu trong các tháng cuối năm, phấn đấu hoàn thành mục tiêu được giao.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, tăng cường tính công khai minh bạch, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và kiểm soát việc sử dụng ngân sách Nhà nước; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm trong phạm vi dự toán được giao. Rà soát các chế độ, chính sách an sinh xã hội để đảm bảo chi đúng đối tượng, không để phát sinh tình trạng chậm, nợ chế độ, chính sách trên địa bàn.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xử lý dứt điểm các kiến nghị, kết luận của Kiểm toán Nhà nước tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp thứ 5 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KT-NS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Hồ Văn Đà